

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH**



**TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP LẦN THỨ NHẤT CỦA HỘI ĐỒNG
PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
TỈNH NĂM 2025**

Tháng 12/2025

Danh mục tài liệu

1. Chương trình Phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh năm 2025;
2. Quyết định về việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
3. Quyết định ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
4. Quyết định về việc thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
5. Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
6. Thông báo Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
7. Dự thảo Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2026./.

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

Thời gian: Bắt đầu lúc 14h00 ngày 29/12/2025.

Địa điểm: Phòng họp số 4, tầng 4, trụ sở HĐND và UBND tỉnh.

TT	Nội dung	Người thực hiện
1	Đón tiếp đại biểu	Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Phiên họp	Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng
3	Công bố Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.	Đồng chí Bùi Hồng Quý - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
4	Phát biểu chỉ đạo Phiên họp	Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng
5	Công bố Quyết định của Chủ tịch Hội đồng ban hành danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng và Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng	Đồng chí Lê Thị Thanh Thủy - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Hội đồng.
6	Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Hội đồng năm 2025 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026	
7	Thảo luận, góp ý vào dự thảo Báo cáo hoạt động của Hội đồng năm 2025; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026	Chủ trì điều hành: - Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng; - Đ/c Bùi Hồng Quý - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
		Thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng tham gia thảo luận, góp ý
8	Kết luận Phiên họp	Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng.

BAN TỔ CHỨC

Số: **01567** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **06** tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01005/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thống nhất áp dụng Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh Phú Yên làm quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 0430/TTr-SNV ngày 01/10/2025 và đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 674/STP-NV3 ngày 22/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

Thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Hội đồng) trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây) và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây), thành phần gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh, trực tiếp chỉ đạo lĩnh vực Tư pháp.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

b) Phó Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.



4. Các Ủy viên Hội đồng

a) Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk.

b) Mời đại diện lãnh đạo: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

5. Các cơ quan, tổ chức có tên tại điều này có trách nhiệm cử 01 lãnh đạo tham gia Hội đồng bằng văn bản; danh sách cụ thể thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng công bố. Trong quá trình hoạt động, nếu có sự thay đổi về nhân sự, cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng có trách nhiệm ban hành văn bản cử lãnh đạo thay thế và gửi về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng

Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng.

Điều 3. Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

1. Sở Tư pháp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng.

2. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng do Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng quyết định thành lập theo quy định.

Điều 4. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Các thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng, đảm bảo nguyên tắc tập trung, thống nhất; giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong chỉ đạo và trao đổi thông tin giải quyết công việc.

Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh năm 2022, Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh; Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các thành viên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./. *Bm*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- HĐPHPBGDPL Trung ương (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, NV (V-10b).

CHỦ TỊCH *ka*



Tạ Anh Tuấn

Số: 01/QĐ-HĐPH

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 16 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh sách thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk, gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Bà Hồ Thị Nguyên Thảo, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Ông Bùi Hồng Quý, Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Bà Lê Thị Thanh Thùy, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Ông Lê Anh Khoa, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ông Phạm Văn Bảy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

4. Các Ủy viên Hội đồng:

- Bà Phan Thị Hồng Thắng, Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ông Trần Minh Trí, Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ông Ksor Lành, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Ông Võ Duy Tuấn, Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Ông Lê Quốc Ly, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ông Hồ Ngọc Thảo, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Ông Lê Tấn Để, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Nguyễn Tấn Thành, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Nguyễn Hoàng Lâm, Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Ông Nguyễn Xuân Đá, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Nguyễn Quốc Hiệp, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ông Nguyễn Thái Hòa, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Bà Phạm Thị Minh Hiền, Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Trần Quốc Toàn, Phó Giám đốc Sở Công thương;
- Ông Võ Kế Thắng, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Trần Văn Sơn, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Bà Nay H'Nan, Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Ông Hoàng Linh, Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11;
- Bà Đàm Thị Thuần, Phó Tổng biên tập Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Ông Nguyễn Tuấn Quang, Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh;
- Ông Trần Trung Hiếu, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk;
- Ông Lương Văn Minh, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Ông Văn Hoi, Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà có tên tại Điều 1 và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan các chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh (đ/c Khoa);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L-07b)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

Số: 147 /QĐ-STP

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ Thư ký giúp việc
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 007/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ 3.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Tổ Thư ký) gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Xuân Thu, Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Tổ trưởng;

2. Ông Trần Mạnh Hùng, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Tổ phó;

3. Bà Nguyễn Thị Khánh Duy, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, Tổ phó;

4. Ông Lê Hoàng Phương, Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thành viên;

5. Ông Nguyễn Hải Bình, Phó Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh, Thành viên;

6. Ông Trần Văn Huy, Trưởng phòng Công tố và Kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế, tham nhũng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thành viên;

7. Bà Đỗ Trần Thị Quế Linh, Phó Trưởng phòng Nội chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành viên;

8. Bà Lê Thị Huyền Nga, Phó Trưởng phòng Giám đốc kiểm tra, thanh tra và thi hành án, Tòa án nhân dân tỉnh, Thành viên;

9. Bà Nguyễn Thị Anh Thư, Phó Chánh Văn phòng, Sở Tài chính, Thành viên;

10. Ông Nguyễn Bá Thăng, Phó Chánh Văn phòng, Sở Khoa học và Công nghệ, Thành viên;

11. Bà Hoàng Thị Thủy, Trưởng phòng Nghiệp vụ 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, Thành viên;

12. Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Thành viên;

13. Bà Hoàng Thị Diễm Xuân, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký

1. Tham mưu, giúp Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng), Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều 2 Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk và Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết để tổ chức các phiên họp của Hội đồng; tổng hợp ý kiến đề xuất, tham mưu của các thành viên Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Tổng hợp báo cáo, thống kê về công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh và các địa phương; đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

4. Tham gia các phiên họp của Hội đồng; được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng phân công.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 107/QĐ-STP ngày 05/5/2025 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

b) Quyết định số 43/QĐ-HĐPH ngày 26/4/2024 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Tổ giúp việc của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh; Quyết định số 18/QĐ-HĐPHLN ngày 14/11/2022 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Tổ giúp việc Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh; Quyết định số 15/QĐ-HĐPHLN ngày 29/9/2023 và Quyết định số 28/QĐ-HĐPHLN ngày 28/12/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc thay đổi thành viên Tổ giúp việc Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh.

3. Các ông, bà có tên tại Điều 1, các thành viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- Cục PBGDPL và TGPL-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể;
- UBND, Hội đồng PHPBGDPL các xã, phường;
- Lưu: VT, HĐPH, NV3.

GIÁM ĐỐC



Bùi Hồng Quý

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 04 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định sau:

1. Quyết định số 12/QĐ-HĐPH ngày 27/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

2. Quyết định số 30/QĐ-HĐPH ngày 18/4/2022 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Phú Yên;

3. Quyết định số 09/QĐ-HĐPH ngày 06/9/2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng và Tổ giúp việc của Hội đồng.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- UBND, Hội đồng PHPBGDPL các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L-02b).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số: 0161 /QĐ-HĐPH, ngày 11 tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, quyền hạn; mối quan hệ công tác, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là Hội đồng).

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, các Ủy viên Hội đồng (sau đây gọi chung là thành viên Hội đồng), Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng là tổ chức phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; duy trì hoạt động phối hợp của cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tư vấn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc và chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Hội đồng và yêu cầu phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và Quy chế này.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án và nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; thông qua các phiên họp, đoàn kiểm tra, thông tin báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 4. Môi quan hệ công tác giữa Hội đồng với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương

1. Hội đồng chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; có trách nhiệm báo cáo về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương và có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương.

Điều 5. Môi quan hệ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp xã)

1. Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc báo cáo đột xuất cho Hội đồng về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Ủy

ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung các hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành chung hoạt động của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; tham mưu Chủ tịch Hội đồng thành lập hoặc trực tiếp thành lập các đoàn kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất của Hội đồng.

4. Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các hoạt động của Hội đồng khi cần thiết.

6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

7. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, ký ban hành các văn bản của Hội đồng theo sự phân công và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

8. Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin Tư pháp Đắk Lắk, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền và Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nhiệm vụ khác theo ủy quyền, phân công của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, là người đại diện cho cơ quan, tổ chức đã cử tham gia trong Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

2. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Thành viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

b) Tham mưu, đề xuất Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý (lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).

d) Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2, Điều 6 và Điều 7 Quy chế này.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng.

3. Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng.

6. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 11. Nhiệm vụ của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

1. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có

nhiệm vụ như sau:

a) Giúp Cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện các công việc của cơ quan Thường trực Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã;

b) Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm và tổ chức biên soạn các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ;

d) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

đ) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương;

e) Có trách nhiệm giúp Cơ quan Thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

2. Tổ trưởng Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Tổ Thư ký, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng về kết quả hoạt động công tác của Tổ Thư ký.

3. Thành viên Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ cho công việc và hưởng các chế độ theo quy định.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 12. Chế độ họp

1. Các phiên họp toàn thể của Hội đồng được tổ chức định kỳ 02 lần/năm (06 tháng và cuối năm) hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

a) Đề ra kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm

trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

b) Thông qua kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hằng năm của Hội đồng;

c) Thông qua báo cáo 06 tháng và cuối năm về tình hình, kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

d) Đề xuất những biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh;

đ) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, các Phó Chủ tịch hoặc các thành viên Hội đồng;

2. Trong trường hợp Hội đồng không tổ chức phiên họp toàn thể, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

3. Các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết được tiến hành theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

4. Kết luận của Hội đồng về việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Chế độ kiểm tra

1. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh và kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã được ban hành, Hội đồng tổ chức các cuộc kiểm tra đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng cấp xã để nắm tình hình, kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện những

khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian yêu cầu; chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chủ trì và làm việc với Đoàn kiểm tra.

4. Sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo như sau:

a) Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng. Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 10 tháng 6, báo cáo năm gửi trước ngày 10/11;

b) Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị (nơi thành lập Hội đồng) gửi báo cáo kết quả của Hội đồng thuộc cơ quan, đơn vị mình; Ủy ban nhân dân xã, phường (nơi không thành lập Hội đồng) gửi báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của địa phương mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp. Nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo định kỳ kết quả công tác tư pháp theo quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

b) Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên Hội đồng để trao đổi thông tin, công việc có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 15. Văn bản của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực

Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành được gửi đến các thành viên Hội đồng, các địa phương, tổ chức, đơn vị có liên quan để thực hiện hoặc phối hợp thực hiện.

2. Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn của Hội đồng là căn cứ để các thành viên Hội đồng và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các địa phương triển khai thực hiện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg. Hàng năm, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Cơ quan Thường trực Hội đồng được huy động kinh phí từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động của Hội đồng.

Điều 17. Công tác thi đua, khen thưởng

Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp với các thành viên Hội đồng trong việc đề xuất khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

Số: 0462/TB-HĐPH

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng
phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 01/QĐ-HĐPH ngày 17/10/2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Quyết định số /QĐ-HĐPH ngày / /2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Hội đồng) thống nhất phân công nhiệm vụ đối với các thành viên Hội đồng, cụ thể như sau:

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bà Hồ Thị Nguyên Thảo, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh
- Chủ tịch Hội đồng:

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Ông Bùi Hồng Quý, Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng:

- Xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 6 và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Quy chế hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng, công tác phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có thành viên tham gia Hội đồng, Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường;

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trợ giúp pháp lý (TGPL), hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì,

phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tuyên truyền chính sách, pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

3.1. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách công tác PBGDPL

- Thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; tham mưu Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng theo Quy chế hoạt động của Hội đồng;

- Giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tuyên truyền chính sách, pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

3.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; giữ mối liên hệ, phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo công tác phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng trong việc chuẩn bị tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng;

- Chỉ đạo thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh, văn bản pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tỉnh để phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm hiểu của cán bộ, Nhân dân.

3.3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; tổ chức giám sát công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

- Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động PBGDPL; tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận; vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật.

4. Các Ủy viên Hội đồng

4.1. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan;

- Theo dõi công tác PBGDPL trong các cơ quan nội chính ở địa phương và một số cơ quan có liên quan trong lĩnh vực nội chính, tư pháp ở tỉnh.

4.2. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4.3. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong các đơn vị quân đội, bộ đội biên phòng, dân quân tự vệ, dự bị động viên trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh, quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.4. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Công an tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong lực lượng công an, trong các trại tạm giam, nhà giam giữ và các đơn vị do ngành quản lý; chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, phổ biến, triển khai

các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực an ninh - trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy, mại dâm, mua bán người..., các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan cho cán bộ, Nhân dân trong tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; tăng cường các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý của lực lượng Công an; gắn công tác PBGDPL với công tác vận động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân;

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.5. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong ngành Tòa án thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tuyên truyền, PBGDPL thông qua hoạt động xét xử, công tác hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan phát huy tác dụng giáo dục của phiên tòa; nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.6. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong phạm vi ngành; thực hiện PBGDPL thông qua việc thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án, Thanh tra, Thi hành án dân sự, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức khác thực hiện tuyên truyền, PBGDPL góp phần phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.7. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Nội vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương

triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, tuyên truyền, truyền thông chính sách về lĩnh vực thuộc phạm vi ngành quản lý đến cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng để tham mưu Hội đồng về công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động PBGDPL.

4.8. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Tài chính

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực tài chính, kế hoạch và đầu tư, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng, kinh phí công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.9. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong phạm vi ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, công tác tiếp công dân và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

4.10. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL cho cán bộ, giáo viên, học sinh ở các cấp học, bậc học thuộc phạm vi quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường; tăng cường các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, thi tìm hiểu pháp luật, xây dựng các mô hình, câu lạc bộ pháp luật trong nhà trường thuộc phạm vi quản lý.

4.11. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL cho công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin, tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, PBGDPL cho cán bộ, Nhân dân;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; đẩy mạnh các hoạt động PBGDPL cho đối tượng đặc thù là nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo, phối hợp tuyên truyền, PBGDPL đến cán bộ, Nhân dân thông qua xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước thôn, buôn, tổ dân phố, trong các hoạt động văn hóa và thiết chế văn hóa ở cơ sở.

4.12. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, tuyên truyền, truyền thông chính sách thuộc phạm vi, lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

4.13. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện PBGDPL, TGPL cho đối tượng đặc thù là người khuyết tật.

4.14. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Công thương

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4.15. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Xây dựng

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải.

4.16. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Hội đồng trong thực hiện các chương trình, đề án về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

4.17. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, PBGDPL cho đối tượng đặc thù là người dân ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4.18. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL về tiền tệ và ngoại hối; lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động ngân hàng và trong các công tác khác thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

4.19. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, cộng tác viên thuộc phạm vi quản lý; nâng cao chất lượng các tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, Nhân dân; thông tin kịp thời những gương sáng về chấp hành pháp luật.

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các đơn vị liên quan duy trì hiệu quả các chuyên mục (PBGDPL; chính sách, văn bản mới; an toàn giao thông; an ninh trật tự; dân hỏi thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời...) trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk.

4.20. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Hội Luật gia tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong các Chi hội Luật gia trực thuộc; chủ trì, phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế trong công tác tuyên truyền, PBGDPL; vận động hội viên tích cực tham gia PBGDPL, tư vấn pháp luật, TGPL và hòa giải ở cơ sở.

- Chủ trì, triển khai các chương trình, đề án về xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh khi có chỉ đạo.

4.21. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk

- Tham mưu, đề xuất đẩy mạnh các hoạt động TGPL, chương trình, đề án PBGDPL, tổ chức truyền thông các quy định của pháp luật về TGPL; nâng cao chất lượng vụ việc TGPL, đáp ứng kịp thời nhu cầu TGPL của các đối tượng thụ hưởng; thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Thông qua hoạt động TGPL, kịp thời nắm bắt nhu cầu tìm hiểu pháp luật của Nhân dân, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến hoạt động TGPL theo quy định.

4.22. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền, PBGDPL cho các doanh nghiệp thành viên, nhất là các quy định của pháp luật về các lĩnh vực: lao động việc làm, quyền và nghĩa vụ của người lao động, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp...

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thiết thực, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4.23. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Đoàn Luật sư tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn các luật sư thành viên nêu cao vai trò, trách nhiệm trong hoạt động hành nghề luật sư, tích cực tham gia tuyên truyền, PBGDPL, TGPL, tư vấn pháp luật cho Nhân dân.

- Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh triển khai các chương trình, đề án về xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; tích cực tham gia công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm, căn cứ kế hoạch công tác của ngành, kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, TGPL và các chương trình, đề án PBGDPL được giao chủ trì, các Ủy viên Hội đồng chủ động triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được phân công tại Thông báo này.

2. Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch Hội đồng có thể xem xét, điều chỉnh việc phân công nhiệm vụ các Ủy viên Hội đồng cho phù hợp, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng (thông qua Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng) để xử lý, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- HĐPHPBGDPL Trung ương (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐPHPBGDPL tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Tổ Thư ký giúp việc HĐ;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L- 40b).

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

DẤU LẮC

DANH SÁCH
CÁC XÃ, PHƯỜNG THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
(Cập nhật đến ngày 26/12/2025)

STT	Địa phương	Số Quyết định	Ghi chú
1	Xã Vụ Bồn	Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	
2	Xã Ea Wer	Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 22/10/2025	
3	Xã Cư Pong	Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
4	Xã Ea Khăl	Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	
5	Xã Đồng Xuân	Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 13/10/2025	
6	Xã Ea Knốp	Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	
7	Xã Ea Súp	Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 12/11/2025	
8	Xã Ea Wy	Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 15/10/2025	QĐ số 01/QĐ-HĐPH ngày 06/11/2025 ban hành Danh sách thành viên
9	Phường Cư Bao	Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 14/11/2025	QĐ số 1126/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
10	Xã Ea Ly	Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 04/12/2025	
11	Xã Hòa Thịnh	Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	QĐ số 1089/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
12	Xã Ea H'Leo	Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 22/12/2025	
13	Xã Ea Drăng	Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 22/12/2025	

Số: 26/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là Hội đồng) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh), bao gồm thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng; chế độ làm việc, thông tin, báo cáo, kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng, các hoạt động của Hội đồng Trung ương, Hội đồng cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Thành phần của Hội đồng

1. Hội đồng Trung ương do Thủ tướng Chính phủ thành lập gồm các thành phần sau đây:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Chính phủ;

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

c) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

d) Các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;

Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức làm Ủy viên Hội đồng: Ban Nội chính Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.

2. Căn cứ vào yêu cầu chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định và chịu trách nhiệm về việc thành lập, duy trì hoạt động của Hội đồng của bộ, cơ quan mình.

3. Căn cứ thành phần Hội đồng Trung ương và yêu cầu thực tiễn của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành phần, số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh, trong đó có đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp làm Chủ tịch Hội đồng.

4. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh quyết định việc thành lập, thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cùng cấp bảo đảm hiệu quả, phù hợp với yêu cầu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Trung ương

Hội đồng Trung ương tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

5. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật;

6. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các hoạt động phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

7. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

8. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật để tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội, huy động Nhân dân tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật hiệu quả; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia;

9. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng;

10. Thực hiện việc xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

11. Các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng cấp tỉnh

Hội đồng cấp tỉnh tư vấn cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau đây tại địa phương:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

5. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật;

6. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

7. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia; hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

8. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng;

9. Tư vấn thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Cơ quan Thường trực, Tổ thư ký giúp việc Hội đồng

1. Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng Trung ương; Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng cấp tỉnh.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 3, 4, 5 và khoản 1 Điều 6 của Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

d) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

đ) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Cơ quan Thường trực Hội đồng phân công.

Điều 9. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc

1. Thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng Trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng các cấp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 9 năm 2025.

2. Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

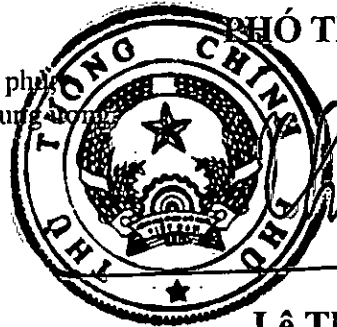
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng cùng cấp trước ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2). 70



KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Thành Long